

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2020/HS-ST
Ngày 14-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn N, sinh năm 1978, tại Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: Tổ B, khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Minh và bà Đặng Ngọc M; vợ Trần Thị Thu H, sinh năm 1978 và có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Hồ Thanh T, sinh năm 1975, tại Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố D, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Th (đã chết) và bà Lê Thị Y; vợ Võ Thị Tú X, sinh năm 1978 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm 2000 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, là người đại diện theo pháp luật (cha ruột); vắng mặt.

- Bà Đoàn Thị C, sinh năm 1981; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, là người đại diện theo pháp luật (mẹ ruột); vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Thái Thị G, sinh năm 1959; địa chỉ: Số A ấp C, xã B, huyện Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn N, có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790060233596 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-8-2016, có giá trị đến ngày 26-8-2021. Hồ Thanh T thuê N làm tài xế lái xe để đi thu gom rác sinh hoạt trên địa bàn phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và đi đổ rác tại bãi rác thuộc phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Năm 2013, Hồ Thanh T mua lại xe ô tô biển số 57H-7149 tại một tiệm bán xe cũ tại Thành phố Hồ Chí Minh để thu gom và chở rác trên địa bàn phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Quá trình sử dụng, quản lý T không thực hiện việc kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 57H-7149. Đến tháng 12 năm 2015, T biết xe ô tô biển số 57H-7149 hết niên hạn sử dụng nhưng T vẫn tiếp tục đưa xe ô tô biển số 57H-7149 vào sử dụng.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, T giao xe ô tô biển số 57H-7149 cho N điều khiển xe chở rác thải sinh hoạt đổ tại bãi rác thuộc phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, N điều khiển xe ô tô biển số 57H-7149 lưu thông trên đường Trịnh Hoài Đức hướng từ ngã tư nhà thờ Bến Sắn về ngã tư Thống Nhất thuộc khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khi đang lưu thông trên đường Trịnh Hoài Đức đến đoạn đường thuộc khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, N điều khiển xe ô tô biển số 57H-7149 lấn trái và đi không đúng phần đường quy định để vượt xe mô tô (không rõ biển số) đang lưu thông phía trước cùng chiều, cùng lúc này Nguyễn Minh Tr điều khiển xe mô tô 67D1-813.00 lưu thông theo hướng ngược chiều chạy đến nên phần đầu, cản trước bên trái xe ô tô biển số 57H-7149 va chạm vào đầu xe mô tô 67D1-813.00 dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Nguyễn Minh Tr bị thương tích nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu. Xe mô tô biển số 67D1-813.00 bị hư hỏng nặng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông trên đường Trịnh Hoài Đức thuộc khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đoạn đường cong, mặt đường được trải nhựa phẳng, có chiều rộng 7,0m. Giữa đường có vạch sơn đứt quãng chia mặt đường ra thành 02 chiều, mỗi chiều có bề rộng 3,5m.

Chọn trụ điện số 01 nằm ngoài lề đường bên trái theo hướng từ ngã tư Thống Nhất về ngã tư Nhà thờ Bến Sắn là vật cố định làm điểm mốc. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ ngã tư Thống Nhất về ngã tư Nhà thờ Bến Sắn làm chuẩn.

Xe ô tô biển số 57H-7149, sau tai nạn đầu xe quay về hướng ngã tư Thống Nhất, đuôi xe quay về hướng Ngã tư nhà thờ Bến Sắn. Trục trước bên trái cách lề chuẩn là 6,6m; trục sau bên trái cách lề chuẩn là 5m90.

Xe mô tô biển số 67D1-813.00 sau tai nạn ngã qua bên phải, đầu xe quay về hướng ngã tư Thống Nhất, đuôi xe quay về hướng ngã tư Nhà thờ Bến Sắn. Trục trước cách lề chuẩn là 1,2m, trục sau cách lề chuẩn là 1,9m. Trục trước của xe mô tô biển số 67D1-813.00 cách trục sau bên trái của xe ô tô 57H-7149 là 6,5m.

Tại hiện trường để lại một vết cày của xe mô tô biển số 67D1-813.00 dài 5,1m không liên tục theo hướng ngã tư nhà thờ Bến Sắn về ngã tư Thống Nhất, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn là 3,2m, điểm cuối vết cày tại vị trí xe mô tô ngã trên đường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 67D1-813.00; 01 (một) xe ô tô biển số 57H-7149; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 57H-7149; 01 giấy kiểm định xe ô tô biển số 57H-7149 và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn N.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 528/GDPY ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Minh Tr là chấn thương sọ não, dập não, xuất huyết não.

Tại kết luận giám định nồng độ cồn số 226/HPL-PC09 ngày 12-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định nồng độ trong máu của tử thi Nguyễn Minh Tr là 113,01mg/100ml.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic biển số 67D1-813.00, số khung 1113JK158915; số máy KB11E1159036, do bị hại Nguyễn Minh Tr đứng tên chủ sở hữu. Ngày 06-12-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 67D1-813.00 cho ông Nguyễn Minh V là cha ruột của bị hại Tr.

Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển số 57H-7149, số máy: D4ANL003706, số khung: KMFGA17NPLU020209, màu sơn trắng do ông Dương Văn C đứng tên chủ sở hữu. Quá trình xác minh thì ông C đã mất vào năm 2006. Qua làm việc với bà Thái Thị G (là vợ của ông C) thì xe ô tô biển số 57H-7149 được chồng bà là ông C mua vào năm 2000 và đã bán xe trên. Hiện nay bà không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Hồ Thanh T và Trần Văn N đã thỏa thuận bồi thường chi phí sửa xe, chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại là ông Nguyễn Minh V và bà Đoàn Thị C với tổng số tiền 120.000.000 đồng. Gia đình bị hại ông không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 136/CT-VKS.TU ngày 15-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hồ Thanh T về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng

không bảo đảm an toàn” theo điểm a khoản 1 Điều 262 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 và điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn N mức hình phạt từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 262 và điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Thanh T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên: Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe hạng C và một chứng minh nhân dân mang tên bị cáo. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 57H-7149; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 57H-7149; 01 ô tô tải ben màu xanh, hiệu Hyundai, biển số 57H-7149, số máy: 003706, số khung: 020209.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N và Hồ Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là không đúng pháp luật mong đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồ Thanh T là người quản lý, sử dụng xe ô tô biển số 57H-7149. Quá trình quản lý, sử dụng T không thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật xe định kỳ theo quy định. Khi biết xe hết niên hạn sử dụng vào năm 2015 Nng ngày 09-7-2019, T vẫn giao xe ô tô biển số 57H-7149 để Trần Văn N điều khiển xe lưu thông không đúng phần đường (lấn trái) và không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 67D1-813.00 do Nguyễn Minh Tr điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược chiều, hậu quả làm ông Nguyễn Minh Tr tử vong. Hành vi của bị cáo Trần Văn N đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 4 Điều 8 và khoản 5 Điều 55 của Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng không bảo đảm an toàn” với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 262 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản N trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng N hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của các bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, cũng nhằm răn đe những người tham gia giao thông Nng không tuân thủ luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Trần Văn N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, làm việc; bị cáo có hai tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đây là điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian nhất định nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại xác định bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại, không có yêu cầu bồi thường thêm Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Trần Văn N một giấy phép lái xe hạng C và một chứng minh nhân dân mang tên bị cáo. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 57H-7149; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 57H-7149; 01 ô tô tải ben màu xanh, hiệu Hyundai, biển số 57H-7149, số máy 003706, số khung 020209.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng không bảo đảm an toàn”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, Nng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án 14-8-2020.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 262, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn N 01 giấy phép lái xe hạng C và 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 57H-7149; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 57H-7149; một ô tô tải ben màu xanh, hiệu Hyundai, biển số 57H-7149, số máy: 003706, số khung: 020209.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-6-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn N và Hồ Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mộng Tuyết